

THÔNG BÁO TUYỂN SINH 2020

ĐẠI HỌC KINH TẾ TP. HỒ CHÍ MINH

- Đặc biệt:
- Học ngay tại Cao đẳng Viễn Đông

- Văn bằng: **Đại học** (Theo thông tư 27/2019/TT-BGDĐT quy định từ ngày 01/03/2020 không ghi thông tin hình thức đào tạo lên văn bằng Đại học)

Căn cứ vào văn bản ghi nhớ về thỏa thuận hợp tác giữa trường Đại học Kinh tế TP. HCM và trường Cao đẳng Viễn Đông, ngày 11 tháng 02 năm 2020;

Trường Cao đẳng Viễn Đông thông báo tuyển sinh hệ Đại học của ĐH Kinh tế TP.HCM, cụ thể:

1. **Đối tượng:** cán bộ, nhân viên các đơn vị, người dân trên địa bàn Quận 12 đã tốt nghiệp THPT; Trung Cấp, Cao đẳng
2. **Hình thức đào tạo:** Đại học Văn bằng 1; Đại học Văn bằng 2; Liên thông từ Trung cấp lên Đại học; Liên thông từ Cao đẳng lên Đại học theo hình thức vừa học vừa làm.
3. **Các ngành tuyển sinh (đặc biệt được liên thông trái ngành):**

NGÀNH ĐÀO TẠO	
1. Quản trị kinh doanh	2. Kế toán
3. Tài chính – Ngân hàng	4. Luật
5. Công nghệ thông tin	6. Kinh Doanh quốc tế
7. Quản trị Nhà hàng Khách sạn	8. Quản trị Du lịch – Lữ hành
9. Ngoại ngữ	10. Quản trị Văn phòng

4. **Địa điểm học:** Tại Cao đẳng Viễn Đông
Lô 2, Công viên phần mềm Quang Trung, P. Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TP.HCM
5. **Hình thức tuyển sinh:** Xét tuyển (Không thi tuyển)
6. **Thời gian đào tạo:** Từ 12 đến 18 tháng (được học các buổi tối hoặc Thứ 7 & Chủ nhật)
7. **Học phí**

- Học phí: 440.000 đồng/tín chi (cho tất cả các hệ)

- Tổng học phí (đối với lớp liên thông): 18 triệu/trọn khoá (1 học kỳ được chia 2 lần đóng)

- Hỗ trợ vay vốn đóng học phí: Được hỗ trợ gói vay chương trình “Tín dụng học nghề” của Tổ chức Tài chính vi mô CEP: tối đa 30 triệu
8. **Hồ sơ đăng ký:**

- Đăng ký online: bit.ly/LTDHKinhte

- 02 bản sao bằng tốt nghiệp CD hoặc giấy CNTN tạm thời (photo công chứng)

- 02 bảng điểm Cao đẳng (photo công chứng)

- 01 chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân (photo công chứng)

- 02 ảnh màu mới chụp không quá 6 tháng
9. **Thông tin liên hệ:** Trường Cao đẳng Viễn Đông

- Địa chỉ: Lô 2, Công viên phần mềm Quang Trung, P. Tân Chánh Hiệp, Q. 12, TP.HCM

- Website: www.viendong.edu.vn

- Email: contact@viendong.edu.vn

- Điện thoại/Zalo: (028) 389 11111 – Di động: 0977 334400 (Cô Thu)

Nơi nhận:

- Thí sinh dự tuyển;

- Đơn vị hợp tác tuyển sinh;

- Ban giám hiệu;

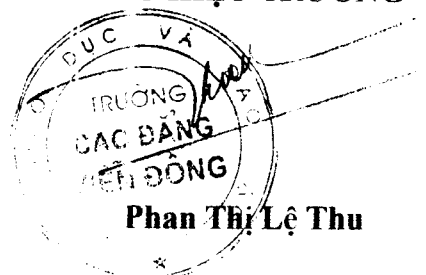
- Phòng đào tạo;

- TT TV&HN SV (để phối hợp);

- Lưu VP, TS, ĐT.

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Phan Thị Lệ Thu

THÔNG BÁO

Tuyển sinh liên thông từ trình độ Cao đẳng lên trình độ Đại học Vừa làm vừa học mở tại Trường Cao đẳng Viễn Đông (Ký hiệu khóa: K2020 LTCĐ/VĐ 2)

Căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh đại học Vừa làm vừa học (VLVH) đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt cho Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Văn bản ghi nhớ về thỏa thuận hợp tác giữa Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh và Trường Cao đẳng Viễn Đông ngày 11/02/2020;

Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh (UEH) thông báo tuyển sinh khóa liên thông từ trình độ Cao đẳng lên trình độ Đại học Vừa làm vừa học, ký hiệu khóa: K2020 LTCĐ/VĐ 2, mở tại Trường Cao đẳng Viễn Đông như sau:

1. Ngành và chuyên ngành tuyển sinh

- Ngành: Kế toán; Chuyên ngành: Kế toán doanh nghiệp;
- Ngành: Quản trị kinh doanh; Chuyên ngành: Quản trị.
- Ngành: Kinh doanh Quốc tế; Chuyên ngành: Kinh doanh Quốc tế.

2. Thời gian đào tạo và văn bằng tốt nghiệp

- Thời gian đào tạo: 1.5 năm (chưa kể thời gian học ngoại ngữ, tin học đầu ra);
- Học vào các tối 2, 4, 6 hoặc 3, 5, 7 (17g45 - 21g00). Lịch học sẽ được thông báo cụ thể khi nhập học;
- Sinh viên hội đủ điều kiện tốt nghiệp sẽ được cấp bằng tốt nghiệp Đại học với học vị CỬ NHÂN do UEH cấp. Với văn bằng tốt nghiệp này, người học có cơ hội được tiếp tục học ở bậc cao hơn: Thạc sĩ và Tiến sĩ.

3. Đối tượng

Những thí sinh có bằng tốt nghiệp Cao đẳng chuyên nghiệp, Cao đẳng Nghề (gọi chung là Cao đẳng) thuộc hệ thống giáo dục quốc gia; có ngành đào tạo (hoặc chuyên ngành) phù hợp với ngành đăng ký dự tuyển. Liên thông trái ngành cần liên hệ tư vấn.

Trường hợp văn bằng tốt nghiệp do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp hoặc văn bằng tốt nghiệp theo các chương trình liên kết quốc tế cấp cần bổ sung văn bản công nhận theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

4. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển

Xét điểm trung bình toàn khóa bậc cao đẳng từ cao xuống thấp đến khi đủ chỉ tiêu.

5. Hồ sơ tuyển sinh

5.1. Một (01) Phiếu tuyển sinh theo mẫu của Bộ Giáo dục và Đào tạo do UEH phát hành. (Có dán ảnh màu cỡ 3x4, đóng dấu giáp lai của cơ quan xác nhận hồ sơ).

5.2. Hai (03) bản sao bằng tốt nghiệp Cao đẳng và 01 bảng điểm Cao đẳng. Thí sinh có bằng tốt nghiệp Cao đẳng nghề nộp thêm 03 bản sao bằng tốt nghiệp Trung học phổ thông. Trường hợp thí sinh tốt nghiệp Cao đẳng theo hình thức liên thông từ Trung cấp cần nộp thêm 03 bản sao văn bằng tốt nghiệp và 01 bản sao kết quả học tập bậc trung cấp.

5.3. Một (01) bản sao Giấy khai sinh.

5.4. Một (01) Phiếu hồ sơ hoàn thành thủ tục nhập học, dán một (01) ảnh màu cỡ 3x4 (theo mẫu - không đóng dấu giáp lai).

Ghi chú: Các bản sao phải có sao y của nơi cấp hoặc chứng thực của UBND cấp quận/huyện, phường/xã, phòng/văn phòng công chứng.

6. Các loại phí cần chuẩn bị: Tổng cộng: 2.750.000đ. Thời gian và cách đóng xem ở mục 7 bao gồm:

- Chi phí xét tuyển: 100.000đ/hồ sơ.
- Học phí tạm thu: 2.650.000đ.

7. Thời gian đóng phí và nộp hồ sơ:

Thí sinh tải hồ sơ về từ đường dẫn: www.k2020.ueh.edu.vn và làm theo hướng dẫn.

Sau khi đăng ký online ở bước 5, thí sinh sẽ nhận email xác nhận đăng ký thành công và một mã số gồm 8 chữ số, thí sinh đóng tiền theo một trong 03 cách sau:

Cách 1: Sau khi đăng ký online, thí sinh sẽ nhận email xác nhận đăng ký thành công, trong đó sẽ có đường dẫn để đóng phí trực tuyến bằng các loại thẻ thông qua cổng thanh toán www.payment.ueh.edu.vn.

Cách 2: Thí sinh đến các chi nhánh, phòng giao dịch Ngân hàng TMCP Phương Đông (OCB) trên toàn quốc để nộp phí.

Ghi thông tin nội dung nộp: [xxxx.yyyy - Họ và tên thí sinh].

Ví dụ: 5289.6395 - Trần Văn An

(Mã đăng ký gồm 8 chữ số nhận email xác nhận đăng ký online thành công)

Cách 3: Chuyển khoản vào tài khoản:

Tên tài khoản: Trường Đại học Kinh tế TP.HCM

Số tài khoản: 0036 1000 0011 9009

Tại: Ngân hàng TMCP Phương Đông - CN Gia Định - PGD Duy Tân

Nội dung: [xxxx.yyyy - Họ và tên thí sinh].

Sau khi đóng phí, thí sinh nộp hồ sơ bản giấy tại trung tâm tư vấn và Hướng nghiệp Sinh viên - trường Cao đẳng Viễn Đông. Buổi sáng từ 07g30 - 11g30, buổi chiều từ 13g00 - 17g00 (từ thứ Hai đến thứ Bảy).

8. Công bố kết quả trúng tuyển và khai giảng

Công bố kết quả trúng tuyển; khai giảng qua email và số điện thoại thí sinh đã đăng ký. Dự kiến khai giảng ngày 09/3/2020.

9. Thông tin liên hệ

- Trung tâm tư vấn và Hướng nghiệp Sinh viên - Trường Cao đẳng Viễn Đông.
Lô 2, Công viên phần mềm Quang Trung, P. Tân Chánh Hiệp, Q.12, TP.HCM

Điện thoại: (028) 389 1111

Website: www.viendong.edu.vn

Email: contact@viendong.edu.vn

- Phòng Quản lý đào tạo Tại chức - Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh
Số 59C Nguyễn Đình Chiểu, phường 6, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Hotline 24/24: 0938527438

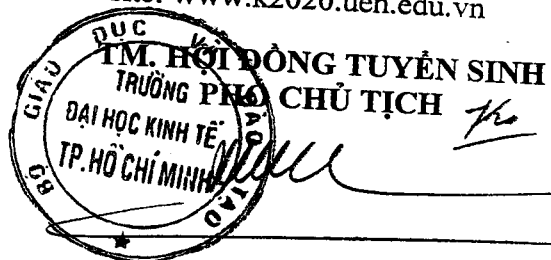
Email: tuyensinhvlv@ueh.edu.vn

Zalo/Viber: 0888.506965

Website: www.k2020.ueh.edu.vn

Nơi nhận:

- Thí sinh dự tuyển;
- Trường CD Viễn Đông;
- Portal UEH; website P.QLĐTTC;
- Phòng TC-KT;
- Lưu: VT, QLĐTTC.



PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS. Nguyễn Hữu Huy Nhựt

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



VĂN BẢN GHI NHỚ VỀ THỎA THUẬN HỢP TÁC



giữa

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ TP. HỒ CHÍ MINH (UEH)
và
TRƯỜNG CAO ĐẲNG VIỄN ĐÔNG

Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh

Đại diện: PGS.TS. Nguyễn Hữu Huy Nhứt – Phó Hiệu trưởng

Địa chỉ: 59C Nguyễn Đình Chiểu, phường 6, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 38237736

Email: taichuc@ueh.edu.vn

Fax: (028) 38250359

Portal: www.ueh.edu.vn

Trường Cao đẳng Viễn Đông

Đại diện: ThS. Trần Thanh Hải – Hiệu trưởng

Địa chỉ: Lô 2, Công viên phần mềm Quang Trung, P. Tân Chánh Hiệp, Q.12, TP.HCM

Điện thoại: (028) 389 1111

Email: contact@viendong.edu.vn

Website: www.viendong.edu.vn

Căn cứ đề xuất của Trường Cao đẳng Viễn Đông và năng lực hoạt động của Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh (UEH) (sau đây Trường Cao đẳng Viễn Đông và Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh được gọi chung là 2 bên) về liên kết đào tạo;

Căn cứ phương hướng phối hợp công tác đã được lãnh đạo hai đơn vị thỏa thuận tại buổi làm việc chính thức vào ngày 16 tháng 01 năm 2020 tại UEH;

Với mong muốn tăng cường và mở rộng quan hệ hợp tác trong các lĩnh vực liên kết đào tạo giữa 2 bên, 2 bên nhất trí thỏa thuận hợp tác với những điều khoản sau đây:

Mục I **MỤC TIÊU VÀ YÊU CẦU HỢP TÁC**

Điều 1. Mục tiêu của văn bản ghi nhớ

1. Mục tiêu của văn bản ghi nhớ này nhằm phát triển các hoạt động hợp tác giữa 2 bên dựa trên nguyên tắc 2 bên cùng có lợi, vì lợi ích cộng đồng và xã hội, được cụ thể hóa tại Mục II.

2. Qua những hoạt động cụ thể của chương trình hợp tác, sẽ phát triển quan hệ truyền thống tốt đẹp của 2 bên.

Điều 2. Yêu cầu đối với các hoạt động hợp tác

1. Nội dung của các hoạt động hợp tác phải sát thực, đi vào chiều sâu, phản ánh đúng năng lực và nhu cầu của 2 bên; chú trọng hiệu quả, tránh hình thức.
2. Kịp thời rút kinh nghiệm để nhanh chóng mở rộng các hoạt động hợp tác có hiệu quả, đem lại lợi ích cho cả 2 bên, lợi ích cộng đồng và xã hội.

Mục II NỘI DUNG PHỐI HỢP CÔNG TÁC

Điều 3. Các nội dung hợp tác

Căn cứ năng lực đào tạo, hợp tác quốc tế và nghiên cứu của UEH; căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ và đề xuất hợp tác của Trường Cao đẳng Viễn Đông; 2 bên xác định các nội dung hợp tác như sau:

- UEH và Trường Cao đẳng Viễn Đông phối hợp liên kết đào tạo Đại học Văn bằng 2 dành riêng cho Giảng viên, viên chức của Trường Cao đẳng Viễn Đông nhằm đáp ứng nhu cầu học tập, nâng cao trình độ, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả trong đào tạo;
- UEH và Trường Cao đẳng Viễn Đông phối hợp liên kết đào tạo bậc đại học với hình thức Vừa làm vừa học (VLVH) VB1, VB2, LTIC, LTCD rộng rãi cho các đối tượng có nhu cầu. Sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị của trường Cao đẳng Viễn Đông trong đào tạo nhằm đáp ứng nhu cầu học tập, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả trong đào tạo;
- UEH và trường Cao đẳng Viễn Đông phối hợp liên kết đào tạo bậc đại học với hình thức VLVH VB1, VB2 các chuyên ngành về Quản lý công (Luật và Quản trị địa phương, Luật và Quản lý nhà nước...) cho các đối tượng có nhu cầu trong khu vực. Sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị của Trường Cao đẳng Viễn Đông trong đào tạo nhằm đáp ứng nhu cầu học tập, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả trong đào tạo;
- UEH làm thủ tục công nhận giảng viên thỉnh giảng của UEH với các giảng viên của Trường Cao đẳng Viễn Đông đạt đủ tiêu chuẩn của UEH
- Tổ chức, giao lưu giữa UEH và Trường Cao đẳng Viễn Đông nhằm trao đổi, cung cấp, chia sẻ thông tin đem lại lợi ích cho 2 bên.

Điều 4. Các hoạt động dự kiến triển khai ngay :

Triển khai thực hiện khảo sát nhu cầu và thực hiện chương trình hợp tác liên kết đào tạo Đại học Văn bằng 2 dành riêng cho Giảng viên, viên chức của Trường Cao đẳng Viễn Đông và bậc đại học với hình thức VLVH cho đối tượng là cán bộ, viên chức, người học đã tốt nghiệp đại học, cao đẳng chuyên nghiệp, trung cấp chuyên nghiệp, PTTH...; cụ thể:

- Chuyên ngành đào tạo: Căn cứ theo thời điểm và kết quả khảo sát nhu cầu sẽ có văn bản đề xuất cụ thể;
- Thời lượng: VB1: 3,5 năm; VB2: 2 năm, LTCD: 1,5 năm, LTTC: 2,5 năm; (Chưa tính thời gian tự học Anh văn).
- Hình thức tuyển sinh: Xét tuyển.
- Hình thức học: Tín chỉ.
- Chịu trách nhiệm chiêu sinh: Trường Cao đẳng Viễn Đông;
- Chỉ tiêu tuyển sinh: UEH;

- Quy mô sinh viên/lớp: Từ 30 sinh viên trở lên hoặc UEH sẽ khoán một mức thu tối thiểu trên một đơn vị lớp học và giao cho Cao đẳng Viễn Đông chịu trách nhiệm trên mức khoán đó;

- Địa điểm đào tạo: Trường Cao đẳng Viễn Đông;

- Thời gian tuyển sinh: Theo đề xuất của trường Cao đẳng Viễn Đông.

- Thời gian học: (1) Các buổi tối trong tuần. (2) Tập trung ban ngày. (3) Thứ 7, Chủ nhật.

- Học phí: Theo quy định của UEH;

- Văn bằng tốt nghiệp: Cử nhân do UEH cấp.

Mục III

NGUYÊN TẮC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Điều 5. Hoạt động cụ thể

1. Các hoạt động phối hợp công tác cụ thể có thể do 1 trong 2 bên đề xuất và chỉ được triển khai thực hiện khi có sự nhất trí của cả 2 bên. Hoạt động cụ thể sẽ được 2 bên thảo luận chi tiết và cùng ký kết như là một phụ lục không thể tách rời của văn bản ghi nhớ này.

2. Mỗi bên chỉ định lãnh đạo phụ trách và cán bộ thực hiện điều phối chương trình hợp tác này. Cán bộ điều phối chương trình có trách nhiệm lập và thực hiện kế hoạch cho từng hoạt động cụ thể. Hai bên sẽ phối hợp kiểm tra đánh giá định kỳ về hiệu quả của các hoạt động. Hai bên thống nhất chỉ định lãnh đạo phụ trách và cán bộ trực tiếp thực hiện điều phối chương trình hợp tác như sau:

◆ Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh

- PGS.TS. Nguyễn Hữu Huy Nhựt, Phó Hiệu trưởng

(Điện thoại: 0913.773.203, email: nhut@ueh.edu.vn)

- TS Nguyễn Tấn Khuyên, Trưởng phòng Quản lý đào tạo Tại chức

(Điện thoại: 0903.395.439, email: nguyentankhuyen@ueh.edu.vn)

◆ Trường Cao đẳng Viễn Đông.

- ThS. Trần Thanh Hải, Hiệu trưởng

(Điện thoại: 0903.70.68.79, email: haitran@viedo.edu.vn)

- Ông Nguyễn Ngọc Nhanh, Phó GD trung tâm Tư vấn và Hướng nghiệp Sinh viên.

(Điện thoại: 0938.11.2002 - 0978.73.44.00, email: nhanhnguyen@viedo.edu.vn)

Mục IV

CAM KẾT THỰC HIỆN VÀ HIỆU LỰC CỦA THỎA THUẬN

Điều 6. Cam kết thực hiện

Hai bên cam kết thực hiện các điều khoản đã ghi trong văn bản ghi nhớ này và thống nhất:

1. Văn bản ghi nhớ này có giá trị 5 năm. Văn bản này có thể được tiếp tục gia hạn với thời gian cụ thể từ sự đồng thuận của 2 bên;

2. Mỗi bên có thể đơn phương chấm dứt hiệu lực của văn bản ghi nhớ với điều kiện phải báo trước cho phía bên kia lý do ít nhất 6 (sáu) tháng bằng văn bản;

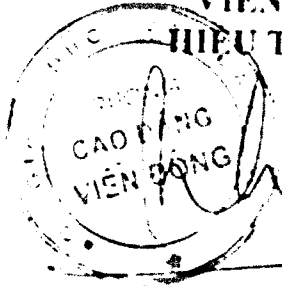
3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, lãnh đạo 2 bên sẽ gấp gờ để trao đổi, điều chỉnh, bổ sung các nội dung phối hợp công tác cho phù hợp.

Điều 7. Hiệu lực thi hành

1. Hai bên sẽ thực hiện các nội dung ghi nhớ bằng các hợp đồng cụ thể.
2. Văn bản này được lập thành 04 (bốn) bản có giá trị như nhau. Mỗi bên giữ 02 (hai) bản để tổ chức thực hiện./-

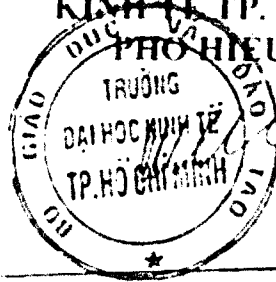
TP. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 02 năm 2020

**TRƯỜNG CAO ĐẲNG
VIÊN ĐÔNG
HIỆU TRƯỞNG**



ThS. Trần Thanh Hải

**TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KINH TẾ TP. HỒ CHÍ MINH
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



PGS.TS. Nguyễn Hữu Huy Nhựt

THÔNG TƯ

Hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố

Căn cứ Nghị định số 34/2017/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn;

Căn cứ Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính quyền địa phương,

Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Thông tư hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố,

CHƯƠNG I
TIÊU CHUẨN, NHIỆM VỤ VÀ TUYỂN DỤNG
CÔNG CHỨC CẤP XÃ

Điều 1. Tiêu chuẩn cụ thể

1. Công chức cấp xã phải có đủ các tiêu chuẩn chung quy định tại Điều 3 Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là Nghị định số 112/2011/NĐ-CP) và các tiêu chuẩn cụ thể như sau:

a) Độ tuổi: Từ 18 tuổi trở lên;

b) Trình độ giáo dục phổ thông: Tốt nghiệp trung học phổ thông;

c) Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Tốt nghiệp đại học trở lên của ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức cấp xã; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định cụ thể tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn nghiệp vụ từ trung cấp trở lên đối với công chức làm việc tại các xã: miền núi, vùng cao, biên giới, hải đảo, xã đảo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn;

d) Trình độ tin học: Được cấp chứng chỉ sử dụng công nghệ thông tin theo chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

2. Căn cứ tiêu chuẩn của công chức cấp xã quy định tại khoản 1 Điều này và điều kiện thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định:

a) Ngành đào tạo phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức cấp xã trong từng kỳ tuyển dụng;

b) Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đối với từng chức danh công chức cấp xã về quản lý nhà nước, lý luận chính trị; ngoại ngữ, tiếng dân tộc thiểu số (đối với địa bàn công tác phải sử dụng tiếng dân tộc thiểu số trong hoạt động công vụ).

3. Các quy định tại Nghị định số 34/2019/NĐ-CP và Thông tư này là căn cứ để Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện tổ chức thực hiện việc quy hoạch, tạo nguồn, đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng, thực hiện các chế độ, chính sách hoặc thực hiện tinh giản biên chế. Đối với công chức đã tuyển dụng trước khi Thông tư này có hiệu lực thi hành mà chưa đạt đủ tiêu chuẩn theo quy định tại khoản 1 Điều này thì trong thời hạn 05 năm kể từ

Số: 804/KHPIH

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 12 năm 2019

BẢN KÝ KẾT PHỐI HỢP

Giữa Tổ chức Tài chính vi mô CEP và Công đoàn ngành Giáo dục TP. Hồ Chí Minh
để triển khai sản phẩm, dịch vụ CEP phục vụ cán bộ, nhà giáo và người lao động
Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố (Giai đoạn 2020 – 2023)

Căn cứ chức năng nhiệm vụ và chương trình hoạt động của Tổ chức Tài chính vi mô CEP (sau đây gọi là CEP) và Công đoàn ngành Giáo dục TP. Hồ Chí Minh, hai đơn vị thống nhất ký kết kế hoạch phối hợp hoạt động để triển khai sản phẩm, dịch vụ CEP phục vụ đoàn viên công đoàn, cán bộ, nhà giáo và người lao động Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố (sau đây gọi chung là người lao động) giai đoạn 2020 - 2023 gồm các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, Ý NGHĨA

Nhằm tăng cường công tác phối hợp giữa hai đơn vị trong các hoạt động chăm lo cho đời sống người lao động qua việc hỗ trợ người lao động có nhu cầu vay vốn để tạo thêm việc làm cho bản thân và gia đình, đóng học phí cho con, học tập nâng cao trình độ chuyên môn để nâng cao tay nghề, cải thiện điều kiện sống với mức lãi suất thấp.

II. NỘI DUNG PHỐI HỢP

Phối hợp triển khai các sản phẩm, dịch vụ của CEP đến người lao động tại tất cả các Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn ngành Giáo dục TP. Hồ Chí Minh. Các sản phẩm, dịch vụ CEP đang cung cấp cho người lao động gồm:

1. Tín dụng tăng thu nhập đoàn viên: cung cấp cho người lao động khoản vay để tạo thêm thu nhập cho bản thân và gia đình, cải thiện cuộc sống; mức vay tối đa 50 triệu đồng; hoàn trả hàng tháng; lãi suất tính trên dư nợ ban đầu từ 0,6% đến 0,65%/tháng (tương đương với lãi suất tính trên dư nợ thực tế từ 1,08% đến 1,16%/tháng), trong đó CEP thực hiện chi trả chi phí trách nhiệm trực tiếp cho Công đoàn cơ sở về công tác hỗ trợ hoạt động trợ vốn đến người lao động tại đơn vị với mức chi từ 0% đến 0,05%/vốn vay/tháng theo thỏa thuận phối hợp giữa các chi nhánh CEP và Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn ngành Giáo dục TP. Hồ Chí Minh.

2. Tín dụng tăng thu nhập đoàn viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo: cung cấp cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo khoản vay với lãi suất ưu đãi để tạo thêm thu nhập cho bản thân và gia đình, cải thiện cuộc sống; mức vay tối đa 50 triệu đồng; hoàn trả hàng tháng; lãi suất tính trên dư nợ ban đầu là 0,4%/tháng (tương đương với lãi suất tính trên dư nợ thực tế là 0,74%/tháng).

3. Tín dụng sửa chữa nhà đoàn viên: cung cấp cho người lao động khoản vay để sửa chữa nhỏ nhà ở, mức vay tối đa 50 triệu đồng, hoàn trả hàng tháng, lãi suất tính trên dư nợ ban đầu là 0,6%/tháng (tương đương với lãi suất tính trên dư nợ thực tế là 1,08%/tháng).

4. Tín dụng học nghề đoàn viên: cung cấp cho người lao động khoản vay để học tập nâng cao trình độ chuyên môn tay nghề, mức vay tối đa 30 triệu đồng, hoàn trả hàng tháng, lãi suất tính trên dư nợ ban đầu 0,5%/tháng (tương đương với lãi suất tính trên dư nợ thực tế là 0,9%/tháng).

5. Tín dụng khẩn cấp đoàn viên: cung cấp cho người lao động đang vay tại CEP thêm một khoản vay để trang trải các khoản chi phí phát sinh đột xuất do bệnh tật, tai nạn, ma chay, thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh; mức vay tối đa 15 triệu đồng; hoàn trả hàng tháng; lãi suất tính trên dư nợ ban đầu là 0,5%/tháng (tương đương với lãi suất tính trên dư nợ thực tế là 0,9%/tháng).

6. Tiết kiệm đoàn viên: nhằm khuyến khích, tạo điều kiện cho người lao động đang vay tại CEP gửi tiết kiệm với những khoản tiền dành dụm rất nhỏ cùng lúc với hoàn trả khoản vay, để sử dụng cho những nhu cầu, mục đích trong tương lai.

7. Tiết kiệm có kỳ hạn: khuyến khích người lao động tiết kiệm tích lũy cho những mục đích lớn hơn trong tương lai.

8. Dịch vụ phát triển cộng đồng: cùng với việc cung cấp tín dụng nhỏ và tiết kiệm cho người lao động, CEP còn cung cấp các dịch vụ phát triển cộng đồng nhằm hỗ trợ cải thiện an sinh của những hộ gia đình người lao động đang vay tại CEP có hoàn cảnh khó khăn như: Chương trình Học bổng CEP tặng học bổng và tài liệu, vật dụng học tập cho con của người lao động hiếu học, có nguy cơ bỏ học cao; Chương trình Mái nhà CEP giúp xây mới hoặc sửa chữa nhà cho người lao động có hoàn cảnh khó khăn về nhà ở; Chương trình tặng quà Tết, hỗ trợ tài chính khẩn cấp và thực phẩm thiết yếu cho người lao động nghèo và khó khăn nhất.

III. CÔNG TÁC PHỐI HỢP

1. Công đoàn ngành Giáo dục TP. Hồ Chí Minh

- Thông tin thường xuyên cho CEP về tình hình lao động, chất lượng hoạt động của các Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn ngành Giáo dục TP. Hồ Chí Minh.

- Tuyên truyền, phổ biến hoạt động CEP đến các Công đoàn cơ sở trực thuộc; chỉ đạo các Công đoàn cơ sở phối hợp với CEP để đưa sản phẩm dịch vụ CEP hỗ trợ người lao động.

- Hỗ trợ chi nhánh CEP trong việc thiết lập, duy trì và phát triển mối quan hệ với Ban lãnh đạo và Ban chấp hành Công đoàn cơ sở tại các đơn vị trực thuộc Công đoàn ngành Giáo dục TP. Hồ Chí Minh để phối hợp triển khai hoạt động CEP cho người lao động.

- Chỉ đạo các Công đoàn cơ sở trực thuộc hỗ trợ chi nhánh CEP giải quyết những khó khăn phát sinh trong quá trình trợ vốn cho người lao động tại đơn vị.

2. Tổ chức Tài chính vi mô CEP

- Chỉ đạo các chi nhánh CEP phối hợp với các Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn ngành Giáo dục TP. Hồ Chí Minh để đẩy mạnh triển khai hoạt động CEP hỗ trợ cho người lao động.

- Chi nhánh CEP trực tiếp cung cấp sản phẩm, dịch vụ đến tận tay người lao động tại nơi làm việc.

- Thông tin kịp thời cho các Công đoàn cơ sở trực thuộc Công đoàn ngành Giáo dục TP. Hồ Chí Minh về tình hình trợ vốn và những khó khăn, trở ngại trong việc thực hiện trợ vốn cho người lao động để cùng nhau phối hợp giải quyết.

IV. KẾT QUẢ MONG ĐỢI

Trong 02 năm đầu (2020, 2021), CEP sẽ tiếp cận phục vụ 1.100 người lao động đến cuối năm 2023 sẽ tiếp cận phục vụ trên 1.600 người lao động tại các đơn vị trực thuộc Công đoàn ngành Giáo dục TP. Hồ Chí Minh, giúp người lao động tăng thu nhập học tập nâng cao tay nghề, cải thiện điều kiện sống và yên tâm công tác, gắn bó lâu dài với đơn vị.

V. BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

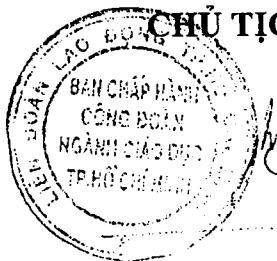
- Mỗi bên có trách nhiệm thực hiện các nội dung trong Bản ký kết phối hợp hoạt động, đồng thời phổ biến và triển khai việc thực hiện Bản ký kết phối hợp hoạt động tại Công đoàn ngành Giáo dục TP. Hồ Chí Minh và các Công đoàn cơ sở trực thuộc.

- Trong quá trình thực hiện nếu có những vấn đề phát sinh chưa được nêu trong Bản ký kết này thì các bên trao đổi, thống nhất, điều chỉnh bổ sung cho phù hợp.

- Bản ký kết phối hợp hoạt động trong giai đoạn 2020 – 2023 được đại diện của Tổ chức Tài chính vi mô CEP và Công đoàn ngành Giáo dục TP. Hồ Chí Minh thông qua và nhất trí ký kết.

**CÔNG ĐOÀN NGÀNH GIÁO DỤC
TM. BAN THƯỜNG VỤ**

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Gái

**TM. TỔ CHỨC TÀI CHÍNH VI MÔ CEP
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Thị Hoàng Vân



TỔ CHỨC TÀI CHÍNH VI MÔ CEP

Vì lợi ích cộng đồng

BẢNG TÍNH TIỀN TRẢ HÀNG THÁNG TRÊN MỨC VAY 01 TRIỆU ĐỒNG

Đơn vị tính: đồng

Lãi suất trên dư nợ ban đầu: 0,50%/tháng

Thời hạn	Số tiền thu của các tháng đầu			Số tiền thu của tháng cuối			Tổng cộng	
	Gốc	Lãi	Cộng	Gốc	Lãi	Cộng	Gốc	Lãi
10 tháng	100.000	5.000	105.000	100.000	5.000	105.000	1.000.000	50.000
12 tháng	84.000	5.000	89.000	76.000	5.000	81.000	1.000.000	60.000
15 tháng	67.000	5.000	72.000	62.000	5.000	67.000	1.000.000	75.000

Lãi suất trên dư nợ ban đầu: 0,60%/tháng

Thời hạn	Số tiền thu của các tháng đầu			Số tiền thu của tháng cuối			Tổng cộng	
	Gốc	Lãi	Cộng	Gốc	Lãi	Cộng	Gốc	Lãi
10 tháng	100.000	6.000	106.000	100.000	6.000	106.000	1.000.000	60.000
12 tháng	84.000	6.000	90.000	76.000	6.000	82.000	1.000.000	72.000
15 tháng	67.000	6.000	73.000	62.000	6.000	68.000	1.000.000	90.000

Lãi suất trên dư nợ ban đầu: 0,65%/tháng

Thời hạn	Số tiền thu của các tháng đầu			Số tiền thu của tháng cuối			Tổng cộng	
	Gốc	Lãi	Cộng	Gốc	Lãi	Cộng	Gốc	Lãi
10 tháng	100.000	6.500	106.500	100.000	6.500	106.500	1.000.000	65.000
12 tháng	84.000	6.500	90.500	76.000	6.500	82.500	1.000.000	78.000
15 tháng	67.000	6.500	73.500	62.000	6.500	68.500	1.000.000	97.500

BẢNG QUY ĐỔI TƯƠNG ĐƯƠNG LÃI SUẤT TRÊN DƯ NỢ THỰC TẾ

Lãi suất trên dư nợ ban đầu (%/tháng)		Lãi suất trên dư nợ thực tế (%/năm)		
		10 tháng	12 tháng	15 tháng
0,5%/tháng		10,91%/năm	11,12%/năm	11,21%/năm
0,6%/tháng		13,06%/năm	13,30%/năm	13,40%/năm
0,65%/tháng		14,13%/năm	14,39%/năm	14,49%/năm



TỔ CHỨC TÀI CHÍNH VI MÔ CEP

Vi lợi ích cộng đồng

Những sản phẩm, dịch vụ CEP đang cung cấp đến tận tay cho công nhân lao động tại nơi làm việc thông qua phối hợp với Ban chấp hành Công đoàn cơ sở đơn vị:

Stt	Sản phẩm tín dụng	Mục đích	Đặc điểm sản phẩm			
			Mức vay tối đa	Thời hạn	Lãi suất	Phương thức hoàn trả
1	Tăng thu nhập	Hỗ trợ tạo thêm việc làm, tăng thu nhập	50.000.000 đồng	10 tháng 12 tháng 15 tháng	0,6% - 0,65% / tháng	Trả dần gốc và lãi tiền vay hàng tháng
2	Sửa chữa nhà	Hỗ trợ vốn vay sửa chữa, cải thiện nhà ở	50.000.000 đồng	10 tháng 12 tháng 15 tháng	0,6% / tháng	Trả dần gốc và lãi tiền vay hàng tháng
3	Học nghề	Hỗ trợ vốn vay để học tập nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề.	30.000.000 đồng	10 tháng 12 tháng 15 tháng	0,5% / tháng	Trả dần gốc và lãi tiền vay hàng tháng

Stt	Sản phẩm tiết kiệm	Mục đích	Đặc điểm sản phẩm			
			Mức gửi tối thiểu	Kỳ hạn gửi	Lãi suất	Rút tiết kiệm và trả lãi
1	Tiết kiệm Đoàn viên	Tạo điều kiện gửi tiết kiệm để sử dụng cho mục đích trong tương lai	Có định, phù hợp khả năng tài chính	Cùng với số tiền trả gốc và lãi tiền vay hàng tháng	3%/năm	○ Khi hoàn tất khoản vay và có nhu cầu sử dụng. ○ Khi không có nhu cầu sử dụng, có thể tiếp tục gửi tại CEP.
2	Tiết kiệm có kỳ hạn	Khuyến khích tích lũy và sử dụng cho mục đích trong tương lai	5.000.000 đồng	01 tháng 03 tháng 12 tháng 24 tháng 36 tháng	Theo biểu lãi suất hiện hành	○ Trả lãi định kỳ, cuối kỳ ○ Được rút trước hạn, hưởng mức lãi suất tiết kiệm không kỳ hạn hiện hành



PHỤ LỤC II

BIỂU HOÀN TRẢ GỐC VÀ LÃI TIỀN VAY TRONG CÙNG MỘT KỲ HẠN
TRÊN KHOẢN VAY 1.000.000 ĐỒNG
Lãi suất tính theo dư nợ ban đầu: 0,6%/tháng

(Ban hành kèm theo Thông báo số 670/TB-CEP ngày 01/11/2018 của Tổng Giám đốc Tổ chức tài chính vi mô CEP)

Thời hạn cho vay	Kỳ hạn trả nợ	Số kỳ trả nợ	Lãi suất tính theo dư nợ ban đầu	Số tiền hoàn trả các kỳ đầu (đồng)			Số tiền hoàn trả kỳ cuối (đồng)			Tổng cộng số tiền hoàn trả (đồng)		
				Gốc	Lãi	Cộng	Gốc	Lãi	Cộng	Gốc	Lãi	Cộng
5 tháng	tháng	5	0,6% /tháng	200,000	6,000	206,000	200,000	6,000	206,000	1,000,000	30,000	1,030,000
6 tháng	tháng	6	0,6% /tháng	166,000	6,000	172,000	170,000	6,000	176,000	1,000,000	36,000	1,036,000
7 tháng	tháng	7	0,6% /tháng	142,000	6,000	148,000	148,000	6,000	154,000	1,000,000	42,000	1,042,000
8 tháng	tháng	8	0,6% /tháng	125,000	6,000	131,000	125,000	6,000	131,000	1,000,000	48,000	1,048,000
9 tháng	tháng	9	0,6% /tháng	111,000	6,000	117,000	112,000	6,000	118,000	1,000,000	54,000	1,054,000
10 tháng	tháng	10	0,6% /tháng	100,000	6,000	106,000	100,000	6,000	106,000	1,000,000	60,000	1,060,000
11 tháng	tháng	11	0,6% /tháng	90,000	6,000	96,000	100,000	6,000	106,000	1,000,000	66,000	1,066,000
12 tháng	tháng	12	0,6% /tháng	83,000	6,000	89,000	87,000	6,000	93,000	1,000,000	72,000	1,072,000
13 tháng	tháng	13	0,6% /tháng	76,000	6,000	82,000	88,000	6,000	94,000	1,000,000	78,000	1,078,000
14 tháng	tháng	14	0,6% /tháng	71,000	6,000	77,000	77,000	6,000	83,000	1,000,000	84,000	1,084,000
15 tháng	tháng	15	0,6% /tháng	66,000	6,000	72,000	76,000	6,000	82,000	1,000,000	90,000	1,090,000
16 tháng	tháng	16	0,6% /tháng	62,000	6,000	68,000	70,000	6,000	76,000	1,000,000	96,000	1,096,000
17 tháng	tháng	17	0,6% /tháng	58,000	6,000	64,000	72,000	6,000	78,000	1,000,000	102,000	1,102,000
18 tháng	tháng	18	0,6% /tháng	55,000	6,000	61,000	65,000	6,000	71,000	1,000,000	108,000	1,108,000
19 tháng	tháng	19	0,6% /tháng	52,000	6,000	58,000	64,000	6,000	70,000	1,000,000	114,000	1,114,000
20 tháng	tháng	20	0,6% /tháng	50,000	6,000	56,000	50,000	6,000	56,000	1,000,000	120,000	1,120,000
24 tháng	tháng	24	0,6% /tháng	41,000	6,000	47,000	57,000	6,000	63,000	1,000,000	144,000	1,144,000
30 tháng	tháng	30	0,6% /tháng	33,000	6,000	39,000	43,000	6,000	49,000	1,000,000	180,000	1,180,000
36 tháng	tháng	36	0,6% /tháng	27,000	6,000	33,000	55,000	6,000	61,000	1,000,000	216,000	1,216,000

